CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101601945 cấp lần đầu ngày 28/12/2004
- Vốn điều lệ: 56.250.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 56.250.000.000 đồng
- Địa chỉ : Tầng 2 nhà D khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1, số 289A đường Khuất Duy Tiến, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại : 0243 5626614
- Số fax : 0243 5626613
- Website : www.v-power.vn
- Mã cổ phiếu : VPC
- Quá trình hình thành và phát triển: *(Ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).*

+ Thành lập doanh nghiệp: Được thành lập tháng 12 năm 2004 với mức vốn Điều lệ là 12.330.000.000 đồng. Công ty được hình thành bởi các tập đoàn tài chính, Ngân hàng có quy mô lớn trên thị trường: Công ty cổ phần Cavico Việt Nam, Ngân hàng Habubank, Công ty tài chính PT Finance cùng các tổ chức và cá nhân khác.

+ Năm 2006: Tăng vốn Điều lệ Công ty từ 12.330.000.000 đồng lên 28.009.910.000 đồng

+ Năm 2007: Tăng vốn Điều lệ Công ty từ 28.009.910.000 đồng lên 56.250.000.000 đồng.

+ Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch Upcom theo quyết định số 275/QĐ-SGDHN ngày 15/5/2015 (Mã CK: VPC).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: *(Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).*

Hiện nay Công ty đang tập trung đầu tư và quản lý dự án Trường Trung cấp Kinh tế -Kỹ thuật công nghiệp và các dự án "Xưởng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm khác từ

Signature Not Verified
Ký bởi: DƯƠNG VĂN SƠN
Ký ngày: 19/12/2023 16:03:25

gỗ": Sử dụng gỗ tự nhiên để tạo ra các sản phẩm gỗ bóc, gỗ ván, gỗ ép và tận dụng các phế phẩm từ gỗ sản xuất ra viên gỗ nén làm nguyên liệu đốt phục vụ xuất khẩu tại tỉnh Hòa Bình.
- Địa bàn kinh doanh: *(Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):* Các tỉnh khu vực Miền bắc, Miền trung và Miền Nam

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

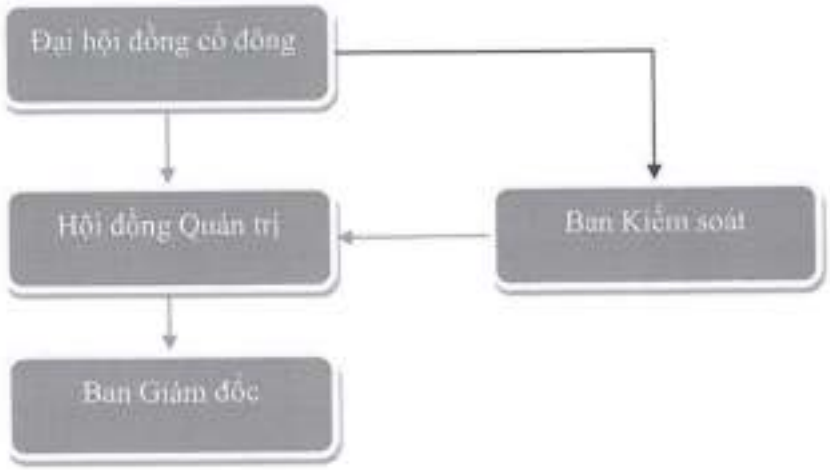

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

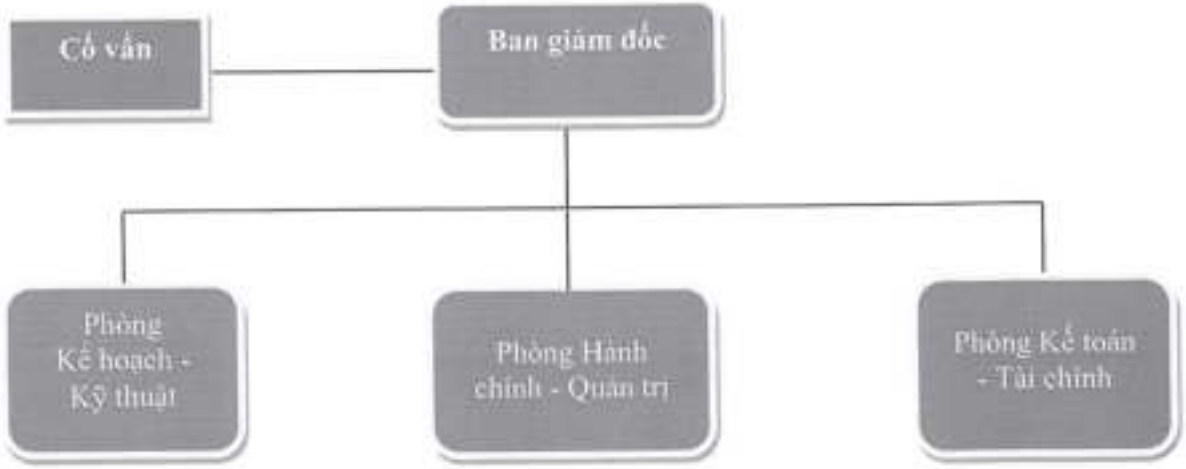

Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Năng lượng Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

a). Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị ;

d) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát;

e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

t) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

b). Hội đồng Quản trị:

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT gồm có:

- Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch
- Ông Lại Thế Vĩnh	Thành viên
- Ông Dương Văn Sơn	Thành viên
- Ông Trịnh Nguyên Khánh	Thành viên
- Ông Nguyễn Đình Chiến	Thành viên

1. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

c). Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm, thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Các thành viên Ban kiểm soát của công ty hiện nay gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang Trưởng ban
- Ông Vũ Hà Nam Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Vân Anh Thành viên

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

c). Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 02 người: 01 Giám đốc và 01 Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Các thành viên Ban Giám đốc gồm có:

- Ông Lại Thế Vĩnh Giám đốc
- Ông Dương Văn Sơn Phó Giám đốc

- Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Các Phó Giám đốc trợ giúp Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

e). Các phòng nghiệp vụ: Hiện tại Công ty có 03 phòng chức năng sau:

+ Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật: Phòng quản lý dự án có các chức năng chính sau đây:

- Quản lý kế hoạch thực hiện đầu tư, xây dựng công trình;

- Báo cáo tiến độ thực hiện công trình với Giám đốc, Hội đồng Quản trị và các cơ quan quản lý nhà nước;

- Lập các báo cáo thống kê theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình;

- Quản lý kinh tế trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng công trình.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

+ Phòng Kế toán - tài chính: Có nhiệm vụ chính sau

- Thu thập, xử lý số liệu kế toán;

- Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;

- Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;

- Triển khai thực hiên, giám sát kế hoạch tài chính;

- Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;

- Thực hiện làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;

- Chủ trì, tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất, kinh doanh của toàn Công ty theo tháng/quý/năm.

+ Phòng Hành chính - Quản trị: Phòng Hành chính Quản trị có các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;

- Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, tổ chức tuyển dụng nhân sự;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;

- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;

- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;

- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

- Các công ty con, công ty liên kết: *(Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):*

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng tham gia tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án đảm bảo, bảo toàn và phát triển vốn cho các cổ đông Công ty. Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc tốt nhất để đảm bảo mục tiêu: Công ty mạnh - Thành viên giàu - Nhà đầu tư hưởng lợi - Đóng góp nhiều cho cộng đồng và xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Công ty tập trung quản lý tốt dự án Trường Trung cấp KT-KT Công nghiệp Hòa Bình và các dự án Xưởng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm khác từ gỗ, tạo ra nguồn lợi nhuận ổn định trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người tàn tật.

5. Các rủi ro:

- Thị trường dăm gỗ biến động rất lớn khiến việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén gặp khó khăn, Công ty quyết định tạm dừng việc sản xuất viên gỗ nén. Các công việc của Xưởng gỗ nén chủ yếu tập trung vào việc duy tu bảo dưỡng máy móc, thiết bị, nhà xưởng và nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác mới.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

Năm 2022, hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe có sự tăng trưởng hơn các năm trước do có sự chủ động sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, kém chất lượng bằng các xe tập lái đời mới, chất lượng tốt hơn. Công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đối với đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe được chú trọng tổ chức thường xuyên. Công tác tuyển sinh được tăng cường cả về số lượng cộng tác viên lẫn địa bàn tuyển sinh mở rộng khiến lượng học viên tăng lên.

Sân sát hạch thoáng đẹp, số lượng xe sát hạch hợp lý nên chất lượng học xe chíp cũng như thi rất thuận lợi. Đội ngũ giáo viên dạy xe chíp được đào tạo chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhã nhặn, lịch sự với chuyên môn cao. Điều này tạo động lực cho học viên của Nhà trường cũng như của các trường bạn đến ôn tập và dự thi rất thoải mái và tự tin.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2022:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Hạng A1	Học viên	3.267	
2	B1-STĐ	Học viên	1.475	
2	Hạng B1, B2	Học viên	3.705	
3	Hạng C	Học viên	2.464	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2022:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	Mô tô hạng A1	11	4.153	3.417	2.964
2	Ô tô hạng B và C	65	17.712	15.081	8.016
-	*Học viên của Nhà trường*	*52*	*14.108*	*11.868*	*6.445*
-	*Học viên của đơn vị khác (*)*	*13*	*3.604*	*3.213*	*1.571*

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm tâm sát hạch của Nhà trường.

- Công tác sản xuất viên gỗ nén:

Năm 2022 do ảnh hưởng của thị trường dăm gỗ biến động rất lớn khiến việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén gặp khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty quyết định tạm dừng việc sản xuất viên gỗ nén. Các công việc của Xưởng gỗ nén chủ yếu tập trung vào việc duy tu bảo dưỡng máy móc, thiết bị, nhà xưởng và nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác mới.

- Tình hình thực hiện kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022			
		Số kế hoạch	Số thực hiện	Thực hiện so với kế hoạch	
				Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**56.760.986.400**	**66.581.604.576**	**9.820.618.176**	**117,30**
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	*51.495.986.400*	*64.582.770.476*	*13.086.784.076*	*125,41*
	- Doanh thu bán thành phẩm	*5.265.000.000*	*1.998.834.100*	*-3.266.165.900*	*37,96*
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0	
3	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**56.760.986.400**	**66.581.604.576**	**9.820.618.176**	**117,30**
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	*51.495.986.400*	*64.582.770.476*	*13.086.784.076*	*125,41*
	- Doanh thu bán thành phẩm	*5.265.000.000*	*1.998.834.100*	*-3.266.165.900*	*37,96*
4	**Giá vốn hàng bán**	**46.532.710.640**	**50.066.003.028**	**3.533.292.388**	**107,59**
-	*Giá vốn cung cấp dịch vụ*	*41.322.210.640*	*46.166.957.745*	*4.844.747.105*	*111,72*

-	*Giá vốn bán thành phẩm*	*5.210.500.000*	*3.899.045.283*	*-1.311.454.717*	*74,83*
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**10.228.275.760**	**16.515.601.548**	**6.287.325.788**	**161,47**
-	*Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ*	*10.173.775.760*	*18.415.812.731*	*8.242.036.971*	
-	*Lợi nhuận gộp bán thành phẩm*	*54.500.000*	*-1.900.211.183*	*-1.954.711.183*	
6	**Doanh thu hoạt động tài chính**	**0**	**19.434.091**	**19.434.091**	
7	**Chi phí tài chính**	**5.500.641.667**	**8.408.006.349**	**2.907.364.682**	**152,86**
	- Lãi vay	*4.278.000.000*	*4.408.006.349*	*130.006.349*	*103,04*
	- Chi phí tài chính khác	*1.222.641.667*	*4.000.000.000*	*2.777.358.333*	*327,16*
8	Chi phí bán hàng	0	0	0	
9	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**4.926.000.000**	**8.721.034.219**	**3.795.034.219**	**177,04**
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**-198.365.907**	**-594.004.929**	**-395.639.022**	**299,45**
11	Thu nhập khác	0	31.821.227	31.821.227	
12	Chi phí khác	0	18.390.110	18.390.110	
13	**Lợi nhuận khác**	**0**	**13.431.117**	**13.431.117**	
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**-198.365.907**	**-580.573.812**	**-382.207.905**	**292,68**

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: *(Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).*

- Danh sách ban điều hành gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lại Thế Vĩnh	Giám đốc
3	Ông Dương Văn Sơn	P.Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Lý lịch Ông Nguyễn Văn Anh: Chủ tịch HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	22/04/1977
Nơi sinh	Xóm 15 - xã Nghi Phú - Vinh - Nghệ An

Căn cước công dân	040077000087 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Hành chính về trật tự Xã Hội
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nghệ An
Địa chỉ thường trú	TDP số 13, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04. 35626614
Trình độ học vấn	Thạc sỹ
Chuyên môn	Kinh tế
Quá trình công tác	- Từ 2005- 2006: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam - Từ 2006 - tháng 8/2008: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam - Từ 8/2008 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	157.200 cổ phiếu (chiếm 2,79% Vốn điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Lý lịch: ông Dương Văn Sơn: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/02/1980
Nơi sinh	Vĩnh Phúc

Căn cước công dân số	026080006161 cấp ngày 19/04/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự Xã hội
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	Tổ 19 Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04 35626614
Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Tài chính kế toán
Quá trình công tác	- Từ 2002- 2006: Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần xây dựng điện và hạ tầng Vĩnh Phúc. - Từ 2006- nay: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Đầu tư & Phát triển Năng lượng Việt Nam.
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	8.000 cổ phần (chiếm 0.14% vốn điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Lý lịch: ông Lại Thế Vĩnh: Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/5/1981
Nơi sinh	Thái Bình
Căn cước công dân số	001081028549, cấp ngày 26/04/2021, tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình
Địa chỉ thường trú	P2801 R1 Gold mark City TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số ĐT cơ quan	04 5626614
Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Quá trình công tác	- Từ năm 2004-2008: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Khu du lịch quốc tế Đảo Ngọc - Từ năm 2008 - 2009: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Tài nguyên và Năng lượng Lai Châu - Từ năm 2009 - Nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam, Phó hiệu trưởng Trường trung cấp nghề KT-KT CN Hòa Bình
Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	1.000 cổ phần (Chiếm 0,02% vốn Điều lệ)
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có sự thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động bình quân năm 2022 toàn Công ty là 194 người.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện việc trả lương cho người lao động theo quy chế lương của Công ty (Người lao động được hưởng lương, thưởng, phụ cấp cùng các chế độ khác theo quy định của Nhà nước,...).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a). Các khoản đầu tư lớn:

Triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện công tác đầu tư thể hiện qua các nội dung chính sau:

Hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe có sự tăng trưởng hơn các năm trước do có sự chủ động sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, kém chất lượng bằng các xe tập lái đời mới, chất lượng tốt hơn. Công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đối với đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe được chú trọng tổ chức thường xuyên. Công tác tuyển sinh được tăng cường cả về số lượng cộng tác viên lẫn địa bàn tuyển sinh mở rộng khiến lượng học viên tăng lên.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2022:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Hạng A1	Học viên	3.267	
2	B1-STĐ	Học viên	1.475	
2	Hạng B1, B2	Học viên	3.705	
3	Hạng C	Học viên	2.464	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2022:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	Mô tô hạng A1	11	4.153	3.417	2.964
2	Ô tô hạng B và C	65	17.712	15.081	8.016
-	*Học viên của Nhà trường*	*52*	*14.108*	*11.868*	*6.445*
-	*Học viên của đơn vị khác (*)*	*13*	*3.604*	*3.213*	*1.571*

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm tâm sát hạch của Nhà trường.

b). Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết): Chưa phát sinh.

4. Tình hình tài chính:

a). Tình hình tài chính:

Kết quả hoạt động kinh doanh qua 2 năm gần nhất

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	**Năm 2021**	**Năm 2022**
Doanh thu thuần	38.301.339.999	66.581.604.576
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.707.394.928)	(594.004.929)
Lợi nhuận khác	897.769.196	13.431.117
Lợi nhuận trước thuế	(2.809.625.732)	(580.573.812)
Lợi nhuận sau thuế	(2.809.625.732)	(580.573.812)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(499)	(103)

- Các chỉ tiêu khác: (Tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,26	0,07	
	+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	Lần	0,25	0,06	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	+ Hệ số: Nợ/Tổng tài sản	%	117	120	
	+ Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	-677	-606	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	+ Vòng quay hàng tồn kho:				
	Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân		52,1	203	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,63	1,17	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần: Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 5.625.000 cổ phần, trong đó:

- cổ phiếu phổ thông: 5.625.000 cổ phần, mệnh giá 10.000đồng/ cổ phần.
- Cổ phiếu khác (cổ phiếu quỹ, cổ phiếu ưu đãi....): Không có
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có

b) Cơ cấu cổ đông: *Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.*

Tổng số cổ đông tại thời điểm chốt danh sách ngày 10/11/2023 là 426 cổ đông.

Thống kê chi tiết cơ cấu cổ đông năm 2023 như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0
2	**Cổ đông sáng lập**	**157.294**	**2,80%**	**2**	**1**	**1**
	-Trong nước	*157.294*	*2,80%*	*2*	*1*	*1*
	- Ngoài nước	*0*	*0%*	*0*	*0*	*0*
3	**Cổ đông lớn**	0	0%	0	0	0
	- Trong nước	*0*	*0%*	*0*	*0*	*0*
	- Ngoài nước	*0*	*0%*	*0*	*0*	*0*
4	Cổ phiếu quỹ	0	0%	0	0	0
5	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0%	0	0	0
6	**Cổ đông khác**	**5.467.706**	**97,20%**	**424**	**3**	**421**
	- Trong nước	*5.447.706*	*96,85%*	*423*	*2*	*421*
	- Ngoài nước	*20.000*	*0,36%*	*1*	*1*	*0*
Tổng cộng		**5.625.000**	**100%**	**426**	**4**	**422**
Trong đó:	*- Trong nước*	*5.605.000*	*99,6%*	*425*	*3*	*422*
	- Ngoài nước	*20.000*	*0,36%*	*1*	*1*	*0*

c). Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d).Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ

e).Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty: Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, khí thải….)

Hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ các quy định về môi trường, luôn nâng cao ý thức chấp hành luật trong toàn thể các cán bộ, nhân viên, hướng các hoạt động sản xuất kinh

doanh thân thiện với môi trường, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, góp phần vào cải thiện môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Tiết kiệm

6.4.Tiêu thụ nước: Tiết kiệm

6.5.Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty tuân thủ các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động bình quân trong năm 2022 là: 194 người

- Thu nhập bình quân: 7.500.000đồng/ người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thực hiện tốt về chính sách Bảo hiểm, tiền lương, phụ cấp

- Khen thưởng các dịp lễ trong năm; chế độ nghỉ mát được đảm bảo, lao động nữ được chăm lo đặc biệt với các chương trình ngày quốc tế phụ nữ 08/3 và ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Nguồn nhân lực là một trong những nhân tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp, do đó Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, chăm lo đời sống người lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp.

- Trong năm Công ty đã triển khai đào tạo nội bộ và 3 lớp nâng cao nghiệp vụ giáo viên Dạy lái xe thực hành.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công tác hỗ trợ các tổ chức tại địa bàn Công ty hoạt động được tổ chức hoạt động thường xuyên, định kỳ trong suốt năm, đồng thời Công ty cũng giáo dục ý thức quan tâm đến cộng đồng đến toàn thể cán bộ công nhân viên.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

So với kế hoạch đề ra, tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 tăng so với kế hoạch 9.820.618.176 đồng (với tỷ lệ tăng 17,3%). Trong đó, mức tăng chủ yếu đến từ tăng doanh thu của hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe, với mức tăng 13.086.784.076 đồng (tỷ lệ tăng 25,41%), hoạt động sản xuất viên gỗ nén giảm 3.266.165.900 đồng (tỷ lệ giảm 62,01%) do các nguyên nhân chính sau:

- Dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe có phần tăng doanh thu là do việc tăng cường công tác tuyển sinh và đào tạo khiến lượng học viên tuyển sinh tăng lên. Mảng sản xuất viên gỗ nén hoạt động không hiệu quả do giá nguyên liệu đầu vào tăng vọt trong khi đầu ra gặp nhiều khó khăn, việc sản xuất bị đình trệ.

2. Tình hình tài chính: Trong năm 2022 phát sinh khoản chi phí tài chính tăng 2.777.358.333 đồng so với kế hoạch là do trích lập dự phòng và do thanh lý khoản đầu tư.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do phát sinh trích lập các khoản công nợ phải thu khó đòi và tăng chi phí khấu hao so với khi lập kế hoạch.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Năm 2021, nhằm tiết giảm tối đa chi phí trong đó có chi phí nhân viên quản lý, Ban Giám đốc đã cơ cấu và bố trí bộ máy nhỏ gọn, các vị trí có khả năng kiêm nhiệm và hỗ trợ công việc cho nhau.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty năm 2022 làm định hướng cho các hoạt động của Công ty năm 2023.

Bảng tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Tổng	Ghi chú
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**24.870.320.800**	
1.1	Doanh thu bán viên gỗ nén	0	
1.2	Doanh thu Đào tạo lái xe	20.465.860.000	
1.3	Doanh thu Cho thuê CSVC phục vụ sát hạch	1.416.556.800	
1.4	Doanh thu Cho thuê xe chíp	2.987.904.000	
2	**Giá vốn hàng bán**	**23.461.961.147**	
2.1	DTLX - Đào tạo lái xe	17.115.262.000	
2.2	CSVC - Cho thuê CSVC sát hạch	2.785.348.907	
2.3	CHIP - Cho thuê xe chíp	2.376.350.240	
2.4	VGN - Viên gỗ nén	1.185.000.000	
3	**Lợi nhuận gộp**	**1.408.359.653**	
3.1	DTLX - Đào tạo lái xe	3.350.598.000	
3.2	CSVC - Cho thuê CSVC sát hạch	-1.368.792.107	
3.3	CHIP - Cho thuê xe chíp	611.553.760	
3.4	VGN - Viên gỗ nén	-1.185.000.000	
4	**Doanh thu hoạt động tài chính**	**0**	
5	**Chi phí tài chính**	**4.380.000.000**	
5.1	Lãi vay	4.380.000.000	

5.2	Chi phí tài chính khác	0	
6	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**4.866.000.000**	
7	**Thu nhập khác**	**0**	
8	**Chi phí khác**	**0**	
9	**Lợi nhuận khác (9 = 7 - 8)**	**0**	
10	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (10 = 3+4-5-6+9)**	**-7.837.640.347**	

❖ **Các mục tiêu chính năm 2023:**

1. Cơ sở lập kế hoạch và giải pháp thực hiện:

Năm 2023 dự kiến là năm rất khó khăn trong cả 2 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe và sản xuất viên gỗ nén.

+ Lĩnh vực đào tạo, sát hạch lái xe sẽ có nhiều xáo trộn do những thay đổi của chính sách áp dụng từ năm 2023 như việc áp dụng thêm phần thi mới, thêm nội dung học mới. Điều này sẽ tác động lớn đến tâm lý người học và ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tuyển sinh trong năm.

+ Lĩnh vực viên gỗ nén trong năm 2023 sẽ tiếp tục khó khăn do thị trường viên gỗ nén chưa có những dấu hiệu hồi phục, thậm chí lĩnh vực này được dự đoán còn khó khăn hơn cả năm 2022.

Để thực hiện được kế hoạch nêu trên, Ban giám đốc Công ty sẽ dự kiến hành các giải pháp sau:

- Tiếp tục củng cố, tăng cường công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng công việc.

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi phí bằng việc rà soát lại các quy chế, các định mức, quán triệt tinh thần tiết kiệm đối với toàn thể CBNV công ty.

- Đối với mảng đào tạo và sát hạch lái xe:

+ Áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ: Đào tạo nâng cao đối với đội ngũ giáo viên, cải tạo phòng lớp học, tạo cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp; Thay thế dần các xe đào tạo cũ, kém chất lượng bằng các xe đời mới.

+ Tiếp tục tăng cường công tác tuyển sinh thông qua việc mở rộng các đầu mối, tăng cường việc liên kết đào tạo.

- Đối với xưởng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm từ gỗ:

+ Thực hiện duy trì chất lượng của hệ thống máy móc, thiết bị nhà xưởng để sẵn sàng sản xuất khi điều kiện cho phép.

+ Nghiên cứu phương án sản xuất sản phẩm khác thay thế cho viên gỗ nén để tận dụng những đầu tư sẵn có trong trường hợp thị trường viên nén không hồi phục.

- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu lại danh mục đầu tư, thanh khoản các dự án đầu tư không hiệu quả.

- Nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới có hiệu quả để triển khai thực hiện. Đặc biệt là chú trọng việc nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư trên phần diện tích đất còn lại của dự án Trường TC Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình.

- Đối với khoản nợ vay của Ngân hàng phát triển Việt Nam: Đàm phán phương án cơ cấu lại khoản vay để giảm bớt khó khăn về tài chính.

- Làm thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động nghề cho Trường TC Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp Hòa Bình.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).

Ý kiến kiểm toán: Từ chối đưa ra ý kiến. Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến cụ thể như sau:

- Kiểm toán viên được bổ nhiệm sau ngày khóa sổ nên kiểm toán viên không tham gia chứng kiến công việc kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho của công ty tại ngày 31/12/2022. Vì vậy kiểm toán viên không đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của tiền mặt tại quỹ và hàng tồn kho cũng như ảnh hưởng của chúng (nếu có) đến tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Kiểm toán viên không nhận được xác nhận của một số khoản như: đầu tư tài chính dài hạn, phải thu khác, phải thu của khach hàng là do hiện tại các công ty này đã ngừng hoạt động. Khoản trả trước cho người bán 7,739 tỷ là khoản học phí của học viên học lái xe đang được đào tạo dở dang, sang đầu năm 2023 số này đã hoàn thành khóa học học và được xuất hóa đơn nên đã đối trừ hết.

- Kiểm toán viên kiểm tra chọn mẫu một số hợp đồng thuê xe và nhận thấy không đủ cơ sở để xác định được các xe thuê có thuộc quyền sở hữu, định đoạt của bên cho thuê hay không: Có một vài xe ô tô được thuê làm xe dạy lái, tại thời điểm ký hợp đồng với đơn vị để chuyển đổi sang xe tập lái nhưng do chủ xe chưa kịp làm thủ tục sang tên.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Qua quá trình hoạt động năm 2022, Hội đồng quản trị có những nhận xét, đánh giá như sau:

- Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022 để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết;

- Tập thể Hội đồng quản trị đoàn kết, có phương pháp làm việc dân chủ, luôn bàn bạc để đi đến thống nhất cao các chủ trương, nghị quyết; Đồng thời phối hợp tốt với Ban Giám đốc giải quyết công việc trôi chảy, nhanh chóng và đúng quy định;

- Hội đồng quản trị tích cực tìm kiếm và giới thiệu các cơ hội đầu tư mới, các đối tác mới để Ban Giám đốc nghiên cứu thực hiện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã thể hiện tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tâm huyết với hoạt động của công ty trong năm 2022.

Ban Giám đốc cũng đã thể hiện tinh thần tuân thủ đối với các quy định về quản trị, điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do Ban Giám đốc công ty đề xuất, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của công ty;

- Hội đồng quản trị sẽ thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc để thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023; Đặc biệt lưu ý việc đầu tư mới trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn đào tạo bởi của BGTVT.

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các tờ trình của Ban Giám đốc để giải quyết kịp thời các đề xuất và nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm, giới thiệu các cơ hội đầu tư tốt để Ban Giám đốc nghiên cứu triển khai.

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại mục này).

1. Hội đồng quản trị:

a). Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: *(danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).*

Hội đồng Quản trị bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Văn Anh	Chủ tịch	157.200	2.79%
2	Ông Dương Văn Sơn	Thành viên	8.000	0.14%
3	Ông Lại Thế Vĩnh	Thành viên	1.000	0.02%
4	Ông Trịnh Nguyên Khánh	Thành viên	97.600	1.74%
5	Ông Nguyễn Đình Chiến	Thành viên	0	0%

b). Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c). Hoạt động của Hội đồng quản trị: *đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT-VPC	29/04/2022	Về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022-2026
2	02/QĐ-HĐQT-VPC	07/11/2022	Thay đổi nội dung Đăng ký kinh doanh

d). Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc.

e). Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát:

a). Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: *(danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).*

Ban kiểm soát bao gồm các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0%
2	Ông Vũ Hà Nam	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0%
3	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0%

b). Hoạt động của Ban kiểm soát: *(đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).*

Sau Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát VPC đã tổ chức họp bầu bà Nguyễn Thị Huyền Trang làm Trưởng Ban kiểm soát. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 đã kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đối với HĐQT và Ban Giám đốc;

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2022 theo đúng quy định của Pháp luật và Công ty.

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến các hoạt động của Công ty trong năm;

- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp Luật.

Ban kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong kế hoạch hoạt động trong năm 2022, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty. Các thành viên Ban kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a). Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao HĐQT,BKS được chi trả theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông VPC, quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2022 cụ thể:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao			Ghi chú
			Số phải chi	Số đã chi	Số chưa chi	
1	Hội đồng quản trị	5	132.000.000	99.000.000	33.000.000	
2	Ban kiểm soát	3	48.000.000	36.000.000	12.000.000	
Tổng cộng		**8**	**180.000.000**	**135.000.000**	**45.000.000**	

b). Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c). Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

d). Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*(Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty):* Không phát sinh

VI. Báo cáo tài chính:

1.Ý kiến kiểm toán:

- Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán: Nguyễn Phương Lan Anh - Số giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0673-2023-107-1.

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt

- Ý kiến kiểm toán (trích dẫn trong báo cáo kiểm toán)

Từ chối đưa ra ý kiến:

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh số V.13 về khoản vay phải trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hòa Bình nợ gốc khoảng 19,154 tỷ đồng (trong đó nợ quá hạn là 12,004 tỷ đồng). Công ty cũng không thanh toán được các khoản lãi vay phải trả dồn tích cho đến thời điểm khóa sổ khoảng 28,099 tỷ đồng (trong đó: Lãi quá hạn khoảng 18,462 tỷ đồng; Lãi phạt trên lãi chậm trả khoảng 7,779 tỷ đồng và Lãi ân hạn chưa thu khoảng 1,858 tỷ đồng). Theo thỏa thuận năm 2022 Công ty phải trả gốc vay khoảng 5,20 tỷ đồng và lãi khoảng 1,40 tỷ đồng. Việc xác định giá trị khoản vay dài hạn có thuộc đối tượng giao dịch liên kết hay không sẽ tùy thuộc vào quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh VII.2 trong báo cáo tài chính về khoản lỗ thuần khoảng 0,58 tỷ đồng của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản của Công ty khoảng 8,75 tỷ đồng, cùng với khoản nợ gốc và lãi phải trả quá hạn. Những điều kiện này, cùng những vấn đề khác được nêu trong Thuyết minh VII.2 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Mặc dù không nhằm đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh V.4.1 trong báo cáo tài chính về giao dịch chuyển nhượng cổ phần đã phát sinh giao dịch mua bán với các cá nhân cùng số lượng và loại cổ phần dẫn đến có những khoản lãi, lỗ đột biến trong năm 2022 và sau ngày khóa sổ.

Như nêu tại thuyết minh số V.5 các khoản phải thu về cho vay, trong năm Công ty chi cho Công ty CP BVN Hòa Bình là bên liên quan vay 9,680 tỷ đồng (trong đó bằng tiền mặt là 3,180 tỷ đồng). Tại thời điểm khóa sổ 31/12/2022 số dư trình bày trên tài khoản 1283 là 4,245 tỷ đồng, chưa có Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua giao dịch với bên liên quan, cũng như được công bố thông tin theo quy định.

Bằng các tài liệu được cung cấp cho thấy Công ty chưa công bố thông tin kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn và quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Chúng tôi không thể đưa ra nhận xét về những ảnh hưởng này (nếu có) đến hoạt động của Công ty.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được kiểm toán bởi doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên khác với ý kiến chấp nhận toàn phần có yếu tố nhấn mạnh và vấn đề khác, báo cáo được phát hành vào ngày 29/03/2023. Theo đó, kiểm toán viên nhấn mạnh khoản nợ gốc quá hạn 9.154.800.000 đồng, lãi quá hạn là 16.685.069.183 đồng và lãi phạt trên lãi chậm trả là 5.565.903.308 đồng, lãi ân hạn chưa thu là 3.258.312.365 đồng. Và nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ: www.v-power.vn

Nơi nhận:
- Sở GDCK Hà Nội;
- Ủy ban CK nhà nước;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VIỆT NAM

Lại Thế Vĩnh